

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh
Năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 405/SGDDT-GDTrH ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch Khung năng lực số cho học sinh phổ thông, trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các hoạt động về nâng cao năng lực số cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên (GDTX) dựa trên Khung năng lực số cho người học ban hành kèm theo Thông tư 02 nhằm giúp học sinh nâng cao năng lực số để ứng dụng trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển các năng lực cần thiết để tham gia vào môi trường số trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo Phụ lục đính kèm; đáp ứng chuẩn quốc tế, phù hợp với điều kiện của Việt Nam; triển khai từng bước, đồng bộ, đảm bảo tính thực tiễn và khả thi.

Triển khai thực hiện không làm thay đổi, gây quá tải Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình GDTX; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của Chương trình đối với từng môn học, tìm cơ hội để triển khai dạy học nâng cao năng lực số cho học sinh; phát huy nguồn lực, cơ sở vật chất hiện có, tránh đầu tư dàn trải; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục để hình thành, phát triển năng lực số cho học sinh.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến để cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của năng lực số trong học tập, công việc và đời sống; từ đó chủ động tham gia, phối hợp và hỗ trợ các hoạt động triển khai Khung NLS của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số. Cử giáo viên và cán bộ quản lý tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; sau tập huấn, chủ động triển khai nhân rộng và chia sẻ kinh nghiệm trong đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết; nâng cấp hệ thống internet phủ sóng rộng, tăng cường hệ thống máy tính bàn tại các lớp học, chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

1.2. Triển khai Khung NLS

- Xác định mục tiêu phát triển NLS theo khối lớp và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học/hoạt động giáo dục, lựa chọn hình thức triển khai đa dạng.

- Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI)...

- Kế hoạch bài dạy: Giáo viên cần nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho học sinh: các hoạt động trải nghiệm đổi mới, sáng tạo, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

- Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trong địa bàn.

2. Hình thức tổ chức

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

- Triển khai theo Chương trình GDPT 2018: Việc tổ chức dạy học môn Tin học phải đảm bảo các yêu cầu cần đạt về NLS ở từng khối lớp, chú trọng phát triển đồng thời 6 miền năng lực số (theo Khung NLS của Bộ GDĐT).

- Đánh giá định kỳ tiến bộ NLS của học sinh qua các bài tập, dự án thực hành.

- Vai trò tư vấn, hỗ trợ liên môn: Giáo viên Tin học phối hợp với giáo viên các môn học khác trong:

+ Lựa chọn, khai thác công cụ số để hỗ trợ giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

+ Tư vấn cách lồng ghép yêu cầu cần đạt về NLS vào kế hoạch bài dạy, hoạt động trải nghiệm.

+ Hướng dẫn sử dụng phần mềm, ứng dụng phục vụ học tập liên môn, dự án STEM/STEAM.

- Kết nối với hoạt động trải nghiệm và câu lạc bộ: Tổ chức các buổi trải nghiệm, câu lạc bộ Tin học, cuộc thi sáng tạo sản phẩm số nhằm tạo môi trường vận dụng kiến thức, kỹ năng số vào thực tiễn, từ đó củng cố và nâng cao NLS cho học sinh.

- Thiết kế kế hoạch bài dạy: bảo đảm vừa đạt mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, vừa rèn luyện một hoặc nhiều năng lực thành phần của NLS.

- Tổ chức dạy học: áp dụng phương pháp dạy học tích cực, sử dụng thiết bị số, công cụ trực tuyến, phần mềm chuyên dụng; tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm thực hành.

2.2. Tổ chức dạy học tăng cường và câu lạc bộ phát triển NLS

- Xây dựng kế hoạch dạy học tăng cường

+ Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tiễn, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học tăng cường, phân hóa theo từng khối lớp:

Khối 10: Hình thành kỹ năng nền tảng của công dân số (sử dụng thiết bị số an toàn, tìm kiếm và đánh giá thông tin, khai thác học liệu số, bảo mật thông tin cá nhân).

Khối 11: Phát triển kỹ năng nâng cao (hợp tác trực tuyến, thiết kế sản phẩm số, phân tích và xử lý dữ liệu, ứng dụng công nghệ mới nổi như AI vào giải quyết vấn đề).

Khối 12: Củng cố và vận dụng NLS vào định hướng nghề nghiệp (xây dựng hồ sơ năng lực số cá nhân, ứng dụng phần mềm chuyên ngành, bảo mật thông tin trong môi trường làm việc).

+ Kết hợp dạy học tăng cường trong giờ chính khóa, tiết chuyên đề, tiết trải nghiệm, học bồi dưỡng ngoài giờ; đa dạng phương pháp như học theo dự án, nghiên cứu tình huống, trải nghiệm thực tế.

- Phát triển câu lạc bộ NLS

+ Thành lập mới hoặc lồng ghép nội dung NLS vào các câu lạc bộ hiện có như CLB Tin học, CLB STEM, CLB Sáng tạo - Khởi nghiệp...

- Kết nối liên môn và liên lĩnh vực: Tạo môi trường để học sinh vận dụng, tổng hợp kiến thức từ nhiều môn học (Tin học, Toán, Vật lý, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Công nghệ...) nhằm giải quyết tình huống thực tế hoặc tạo sản phẩm.

IV. GỢI Ý HƯỚNG TÍCH HỢP VÀO CÁC MÔN HỌC

1. Môn Tin học:

Đóng vai trò chủ chốt, cung cấp kiến thức và kỹ năng cốt lõi cho các miền NLS. Hướng dẫn học sinh các công cụ tìm kiếm nâng cao, AI, đánh giá độ tin cậy của thông tin trên mạng, lập trình cơ bản và các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Môn Ngữ văn;

- Khai thác dữ liệu: tìm kiếm các nguồn dữ liệu số về tác giả, tác phẩm, bối cảnh lịch sử.

- Giao tiếp hợp tác: Sử dụng công cụ trực tuyến PC, SmartPhone để thảo luận nhóm để cùng biên tập hoặc lập dự án...

3. Môn Lịch sử, Địa lý:

- Khai thác dữ liệu: Sử dụng bản đồ, tư liệu số để làm báo cáo thuyết trình
- Sáng tạo nội dung: tạo infographic, video ngắn đrre tóm tắt sự kiện hoặc mô tả 1 vùng địa lý

4. Môn Tiếng Anh:

- Giao tiếp: sử dụng các ứng dụng học ngoại ngữ, diễn đàn trực tuyến để luyện tập kỹ năng giao tiếp

- Sáng tạo nội dung: quya video thuyết trình bằng tiếng Anh

5. Môn giáo dục kinh tế và pháp luật:

- Khai thác dữ liệu: Tìm hiểu và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thảo luận các vấn đề về pháp lý liên quan đến an toàn thông tin trên mạng

6. Môn QPAN:

- Khai thác dữ liệu: Tìm hiểu các quy định về an ninh mạng

7. Hoạt động STEM:

- Sử dụng các công cụ thuyết kế, lập trình để tạo ra các sản phẩm công nghệ sáng tạo

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS của nhà trường, triển khai đến tổ CM, đến học sinh.

- Phê duyệt Kế hoạch giáo dục của các tổ về nội dung tích hợp triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh trong các môn học, hoạt động giáo dục.

- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh của các tổ chuyên môn.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh theo quy định.

- Báo cáo công tác triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chuyên môn

- Lập kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS của tổ CM, triển khai triển khai thực hiện Khung NLS cho giáo viên trong tổ, cho học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn báo cáo chuyên đề các nội dung triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh.

- Tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện của giáo viên, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo nhà trường, báo cáo rút kinh nghiệm cuối năm để thực hiện tốt hơn cho những năm tiếp theo.

3. Cán bộ quản lý, Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh và hoàn thành kế hoạch, được Tổ trưởng chuyên môn phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh của nhà trường.

- Tích hợp và tăng cường phát triển năng lực số cho học sinh, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh lên cấp tổ.

4. Học sinh

- Tích cực tham gia các tiết học, hoạt động ngoại khóa và câu lạc bộ liên quan đến NLS

5. Phụ huynh học sinh

- Phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục, định hướng con em sử dụng công nghệ có hiệu quả, an toàn.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh năm học 2025- 2026 của Trường THPT Lê Quý Đôn. Đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (Báo cáo)
- HT, PHT (để chỉ đạo);
- Tổ CM, giáo viên;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
THPT
LÊ QUÝ ĐÔN

Nguyễn Tấn Quang